TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2019/HS-ST
Ngày 25-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thạo.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Ngọc Luân.

2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Trần Quang Tất - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, sinh năm 1990 tại xã P, huyện K, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phương Q và bà Lê Thị L; có vợ là Hoàng Thị N và có một con sinh năm 2012; tiền án: Tại bản án số 37/2018/HS-ST ngày 17-8-2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-5-2019; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 26-8-2019 và bị tạm giam từ ngày 29-8-2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Phương Q, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đào Hồng P, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Vũ Mạnh T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 26-8-2019, Nguyễn Thành L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 98L7-5xxx từ nhà ở đến khu vực chợ D thuộc xã T, huyện K tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi L gặp đối tượng tên V (L chỉ biết V ở xã T, huyện K), L nói với V "Anh có biết chỗ nào lấy ma túy không", V nói "Có", L nói "Anh lấy hộ em ba trăm rưỡi" đồng thời đưa V 350.000 đồng. V cầm tiền, điều khiển xe mô tô của V đi khoảng 15 phút sau quay lại đưa L 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc, đầu xi lanh gắn mũi kim tiêm, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng đục, L biết đó là ma túy nên cầm ở tay phải rồi điều khiển xe mô tô về đến thôn P, xã T, huyện K tìm chỗ sử dụng thì bị Công an xã T phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại lòng bàn tay phải của Nguyễn Thành L 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc, đầu xi lanh có gắn mũi kim tiêm, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng đục, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01; thu trong túi quần bên trái phía trước của Nguyễn Thành L đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu trắng viền đen, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02; ngoài ra còn tạm giữ của Nguyễn Thành L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda 98L7-5xxx.

Tại bản kết luận giám định số 159/PC09-MT ngày 28-8-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,200g (không phảy hai trăm gam) loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKSKB ngày 09-10-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật; đề nghị trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo về phần án phí.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành L khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26-8-2019, tại thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam, bị cáo Nguyễn Thành L đang cất giấu trái phép 0,200 gam Heroine tại lòng bàn tay phải của L với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã T phát hiện, bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Nguyễn Thành L đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lí chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lí nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo là người có nhân thân xấu, đang có một tiền án, đến nay chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, ông nội bị cáo là ông Nguyễn Văn T là người có công với đất nước, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân, Huy chương Kháng chiến hạng Nhì, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số Heroine: Bị cáo L khai do nam thanh niên tên V ở xã T, huyện K mua hộ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã tiến hành xác minh tại xã T có đối tượng tên là Lê Văn V, sinh năm 1998 ở thôn S, xã T, huyện K, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập nhưng do V không có mặt ở địa phương nên không đấu tranh làm rõ được. Ngoài lời khai của L không còn tài liệu, chứng cứ nào khác xác định V liên quan đến hành vi phạm tội của L nên không có căn cứ xử lí Lê Văn V theo quy định của pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã yêu cầu Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng tiếp tục xác minh làm rõ, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số Heroine đã thu giữ của bị cáo gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cấm tàng trữ, do vậy cần tịch thu, tiêu huỷ. Đối với chiếc điện thoại di động Viettel màu trắng đen đã thu giữ là tài sản chính đáng của bị cáo không liên quan đến tội phạm, do vậy cần trả lại cho bị cáo, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo về phần án phí.

[9] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 98L7-5xxx, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Phương Q, sinh năm 1960 ở thôn Đ, xã P, huyện K (là bố đẻ bị cáo L). Ông Q không biết L mượn xe để đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã trả lại chiếc xe nêu trên cho ông Q là phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án và Danh mục án phí, lệ phí Toà án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 26-8-2019.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu huỷ số Heroine được niêm phong trong phong bì có số 159/PC09-MT ghi "Mẫu vật hoàn trả QT01", có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu trắng đen, được gắn 02 thẻ sim Viettel, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

(Các vật chứng trên đều được xác định tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10-10-2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thạo